

Số: 04/2023/QĐST- DS

Cao Phong, ngày 11 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 14/2023/TLST- DS ngày 29 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng Chính sách xã hội.

Địa chỉ: Số 169 - Phố Linh Đường - Phường Hoàng Liệt - Quận Hoàng Mai - TP. Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T - Tổng giám đốc

Đơn vị được ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng:

Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Địa chỉ: Khu 2, thị trấn Cao Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình. Hoạt động tố tụng theo Quyết định số 7300/QĐ - NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng giám đốc về việc “Ủy quyền tham gia tố tụng và thi hành án”

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Cấn Văn H - Phó giám đốc (là người đại diện theo ủy quyền lại của ông Đặng Hoàng Ho - Giám đốc phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Cao Phong theo văn bản ủy quyền ngày số 02/UQ - NHCS ngày 29/5/2023).

Bị đơn: Ông **Bùi Văn N** - Sinh năm 1985

Cư trú tại: Xóm Chằng Trong, xã Hợp Phong, huyện Cao Phong, tỉnh Hòa Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về thanh toán công nợ: Các đương sự thống nhất thoả thuận tính đến

ngày 03/7/2023, ông Bùi Văn N phải trả cho Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Cao Phong toàn bộ nợ gốc và lãi là 55.325.000 đồng (*Năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*). Trong đó:

Nợ gốc: 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*)

Lãi: 5.325.000 đồng (*Năm triệu ba trăm hai mươi lăm nghìn đồng*)

2.2. Kể từ ngày Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách xã hội huyện Cao Phong có đơn yêu cầu thi hành án hợp pháp và bên có nghĩa vụ chưa trả được nợ thì phải tiếp tục chịu tiền lãi đối với khoản nợ gốc kể từ ngày 04/7/2023 cho đến khi thanh toán hết nợ, theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

3. Về án phí: Ngân hàng Chính sách xã hội không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Ông Bùi Văn N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 691.000đ (*Sáu trăm chín mươi một nghìn đồng*). Ông Bùi Văn N chưa nộp án phí.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cao Phong;
- Chi cục THADS huyện Cao Phong;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án. M

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hà

